

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2024/HS-PT

Ngày: 25/7/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Ông Lê Văn Duy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Xuân L do có kháng cáo của bị cáo và các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Huỳnh Xuân L**, sinh ngày 16/02/1977; nơi cư trú: L, A, H, Bình Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị B, sinh năm: 1935; vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1976; có 02 con: Huỳnh Công D, sinh năm: 2009, Huỳnh Quốc K, sinh năm: 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Huỳnh Xuân M, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: A, A, H, Bình Định. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Phan Thị P, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: G, A, H, Bình Định. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Xuân L và bà Hồ Thị V có quan hệ tình cảm, hai bên không có kết hôn, nhưng có 01 con chung. Lúc 14 giờ ngày 10/5/2023, Huỳnh Xuân L đi xe mô tô đến nhà bà Hồ Thị V thấy có ông Huỳnh Xuân M và bà V đứng trong phòng treo quần áo (ông M là người được bà V gọi đến để đóng kệ bếp và sửa chữa tủ quần áo), L cho rằng bà V và ông M đang ôm nhau, nên L bức tức, dùng mũ bảo hiểm đánh ông M 01 cái. Bà V ngăn cản, ông M bỏ chạy ra sân và chạy bộ ra đường, gọi điện cho bà Phan Thị P (là dì của bà V) đến nhà bà V để nói chuyện, L chạy đi tìm ông M. Khi bà P đến nhà bà V thì có ông M, bà V nên cùng ngồi nói chuyện vừa xảy ra. Lăm quay lại nhà bà V, thấy có ông M trong nhà nên L nói “mày hả M, tụi bay trai gái giờ còn vác mặt đến đây nữa”, ông M đi ra ngoài sân và nói “mày vô đây nói chuyện đàng hoàng, sao đánh tao”. L lao vào dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào lưng, vào tay, vào vai ông M; M chống đỡ và lùi ra đường bê tông trước nhà bà V, bà P nắm giữ tay cầm mũ bảo hiểm của Lăm để can ngăn; 3 người giằng co đến trước xưởng đá G của ông Nguyễn Ngọc Á. Lăm nhặt một viên đá Granite có kích thước dài 21cm, rộng 08cm, dày 02cm, đánh từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của ông M gây thương tích; bà P nói “Việc gì đâu còn có đó, sao đánh người quá đáng vậy”, bà P chen vào giữa can ngăn thì L dùng viên đá đánh M, nhưng không trúng, mà trúng vào mặt bà P.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 202/2023/KLTTCT-PYBD ngày 07/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận: Tỷ lệ thương tích của ông Huỳnh Xuân M là 8%; tỷ lệ thương tích của bà Phan Thị P là 11%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Tuyên bố Huỳnh Xuân L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân L 15 tháng tù, Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Huỳnh Xuân L bồi thường cho bị hại Huỳnh Xuân M 15.800.132đ; bồi thường cho bị hại Phan Thị P 15.078.753 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 29/01/2024: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 05/02/2024: Các bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng bồi thường. Ngày 23/5/2024, anh Huỳnh Xuân M và chị Phan Thị P làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, rút kháng cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và đã biết ăn năn hối cải.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận rút kháng cáo của các bị hại Phan Thị P, Huỳnh Xuân M và đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của các bị hại. Đề nghị: Áp dụng Điều 342, 348, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo Huỳnh Xuân L 03 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Xuất phát từ việc nghi ngờ ông M và bà V có quan hệ nam nữ, nên bị cáo Huỳnh Xuân L đã dùng vũ bảo hiểm đánh ông M gây thương tích 8%. Chị Phan Thị P vào can ngăn thì bị cáo dùng viên đá đánh trúng vào mặt bà P gây thương tích 11%. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Xuân L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Ngày 23/5/2024, anh Huỳnh Xuân M và chị Phan Thị P làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, rút kháng cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do bị cáo đã biết ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị P và anh M; bị cáo gây nguy hại không lớn nên không cần thiết xét xử về tội này. Các bị hại tự nguyện rút đơn kháng cáo nên chấp nhận. Bị cáo bị xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS nên không chấp nhận Đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của các bị hại.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chỉ vì ghen tuông mù quáng, bị cáo L đã dùng vũ bảo hiểm gây thương tích cho anh M 8%. Chị P vào can ngăn, bị cáo dùng đá đánh anh M nhưng trúng chị P làm chị P bị thương tích 11%. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo L đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại Huỳnh Xuân M, Phan Thị P và các bị hại tự nguyện xin rút yêu cầu khởi tố và xin cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có công việc và nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS, do đó chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 342; Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân L; Chấp nhận rút kháng cáo của các bị hại Phan Thị P, Huỳnh Xuân M, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân L 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Xuân L cho UBND xã A, huyện H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng và số tiền 23.878.885 đồng, bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Ân, tại biên lai thu số 0003305 ngày 17/01/2024 và 0003322 ngày 21/5/2024; để đảm bảo việc Thi hành án.

### 3. Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Xuân L không phải chịu án phí HSPT.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSCNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA H. H;
- Cơ quan THAHS H. H;
- Chi cục THADS H. H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Bình**